

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 250/2024/HNGĐ-ST

Ngày 19 tháng 9 năm 2024

“V/v xin ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Kha

Ông Võ Thanh Liêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Xuân Thùy Dương – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Ngày 19 tháng 9 năm 2024, Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau. Xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 434/2024/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu xin ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 275/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Cẩm N; Sinh năm 1997 (xin vắng);

Địa chỉ cư trú: Ấp , xã Tắc V, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;

**Bị đơn:* Anh Huỳnh Thành Đ; Sinh năm 1994 (vắng mặt);

Địa chỉ cư trú: Ấp , xã Tắc V, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Chị Nguyễn Thị Cẩm Nh trình bày tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại đơn xin xét xử vắng mặt như sau:*

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Cẩm Nh sống chung với anh Huỳnh Thành Đ có đăng ký kết hôn ngày 06/10/2016, tại Ủy ban nhân dân xã Tắc Vân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống giữa vợ, chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân bất đồng quan điểm, vợ chồng không có tiếng nói chung, mâu thuẫn kéo dài. Mặc dù gia đình hai bên có hàn gắn nhưng không thành, hiện tại vợ, chồng không sống chung với nhau. Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, nguyên nhân mâu thuẫn trầm trọng. Nay chị Nh xin ly hôn với anh Huỳnh Thành Đ.

- Về con chung: Có 02 người con chung tên Huỳnh Gia Kh, sinh ngày 11/10/2016; cháu Huỳnh Ngọc V, sinh ngày 13/9/2019; khi ly hôn chị Nh giao 02 con cho anh Đ nuôi con, chị không cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nh khai không có nợ ai và không ai nợ lại.

** Anh Huỳnh Thành Đ:*

Đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng anh Huỳnh Thành Đ không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của chị Nh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn xin xét xử vắng mặt; Bị đơn vắng mặt, Tòa án căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định của pháp luật.

[2] Quan hệ tranh chấp: Về nội dung các đương sự tranh chấp được xác định là ly hôn.

[3] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Cẩm Nh sống chung với anh Huỳnh Thành Đ có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên mối quan hệ hôn nhân của anh, chị được pháp luật công nhận và bảo vệ. Lời trình bày của chị Nh trong quá trình giải quyết vụ án do vợ, chồng sống không hợp nhau có nhiều mâu thuẫn, hiện tại anh, chị không còn yêu thương nhau, cả hai không ai quan tâm đến ai, cuộc sống riêng mỗi người tự định đoạt, chị xác định cũng không còn tình cảm với anh Đ. Nếu Tòa án không chấp nhận yêu cầu của chị Nh, thì chị cũng không về chung sống với anh Đ, xét thấy tình cảm vợ chồng của anh, chị đã không còn, thì không ai có ý thức để xây dựng một gia đình chung cho nhau, nguyên nhân mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Đồng thời, anh Đ không đến Tòa án trình bày ý kiến về việc ly hôn của chị Nh cho thấy anh Đ không có thiện chí hàn gắn vợ, chồng. Do đó, có cơ sở chấp nhận lời trình bày và yêu cầu của chị Nguyễn Thị Cẩm Nh về việc ly hôn với anh Huỳnh Thành Đ.

[4] Về con chung: Có 02 người con chung tên Huỳnh Gia Kh, sinh ngày 11/10/2016; cháu Huỳnh Ngọc V, sinh ngày 13/9/2019; khi ly hôn chị Nh giao 02 con cho anh Đ nuôi con, chị không cấp dưỡng.

Xét thấy cháu Kh và cháu V hiện sống chung với anh Đ và cháu Kh có ý kiến muốn sống cùng với cha là anh Đ, nên tôn trọng ý kiến của cháu. Tiếp tục giao cháu Kh và cháu V cho anh Đ nuôi, chị Nh không cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về nợ chung: Chị Nh khai không có nợ ai và không ai nợ lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Điều 28, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 27 Nghị quyết 326/20016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Cẩm Nh về việc xin ly hôn với anh Huỳnh Thành Đ.

- Về con chung: Tiếp tục giao con chung tên Huỳnh Gia Kh, sinh ngày 11/10/2016; cháu Huỳnh Ngọc V, sinh ngày 13/9/2019 cho anh Đ nuôi con, chị Nh không cấp dưỡng.

Chị Nguyễn Thị Cẩm Nh không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền thăm nom, chăm sóc nuôi dạy con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình: Chị Nguyễn Thị Cẩm Nh phải nộp số tiền 300.000 đồng, ngày 22/7/2024, chị Nh đã dự nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai số 0009102 được giữ y, sung vào công quỹ Nhà nước.

Chị Nguyễn Thị Cẩm Nh có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Huỳnh Thành Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Dương sự;
- Lưu Hồ sơ;
- UBND xã Tắc Vân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;
- Lưu Toà án Tp Cà Mau.

Nguyễn Thị Thắm